|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH****VÀ XÃ HỘI**Số: /2022/TT-BLĐTBXH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**THÔNG TƯ**

**Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, liên tịch ban hành**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư* *bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, liên tịch ban hành.*

**Điều 1.** **Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật**

1. Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, liên tịch ban hành tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bãi bỏ một phần các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Quốc hội;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);- Công báo;- Cổng TTĐT Chính phủ;- Bộ LĐTBXH: Bộ trưởng, các Thứ trưởng và các đơn vị có liên quan;- Cổng TTĐT Bộ LĐTBXH;- Lưu: VT, Vụ PC. | **BỘ TRƯỞNG****Đào Ngọc Dung** |